

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG (PORT OF HAI PHONG)**

Địa chỉ (Address): Số 8A Trần Phú - Phường Máy Tơ - Quận Ngô Quyền - Thành phố Hải Phòng - Việt Nam

Mã số thuế (Tax code): 0200236845

Số tài khoản (Account. No):

020.01.01.000618.7 tại NH TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM - CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

**HÓA ĐƠN DỊCH VỤ GIÁ TRỊ GIA TĂNG  
(SERVICE INVOICE)****Bản thể hiện của hóa đơn điện tử  
(Electronic invoice display)**Ký hiệu (Series): **1C24TTV**Số (Invoice No.): **83748**

Ngày (Date) 11 tháng (month) 05 năm (year) 2024

Mã của cơ quan thuế: 0047D19EE108E848B4A0C5F2B5E3C70207

Tên khách hàng (Customer's name): CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM

Địa chỉ (Address): 12/14/18 Đường 49, Khu phố 7, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số thuế (Tax code): 0309391503

Số tài khoản (Account No):

Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK

Tên tàu (M/v):

Số vận đơn (B/L No): 757410274407

Ngày cập bến (Berthing date):

Số lệnh giao nhận (D/O):

Loại hàng (Cargo): Container

Điều kiện xếp dỡ (Terms cargo of Dis/Loading):

Số tấn (Tons):

Tên dịch vụ (Service)	Đơn vị (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Price)	Tiền dịch vụ (Service charges)	Thuế GTGT		Cộng (Sum)
					%	Tiền thuế (Tax Amount)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8 = 5 + 7)
Cước nâng container hàng-20'F-- TLLU2918199	CONT	1	850.000	850.000	8%	68.000	918.000
Tổng cộng (Total):				<b>850.000</b>		<b>68.000</b>	<b>918.000</b>

Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Chín trăm mười tám nghìn đồng

**Đơn vị mua hàng (Buyer)**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Đơn vị bán hàng (Seller)**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Signature valid

**Ký bởi CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG****Ký ngày 11/05/2024**

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106  
Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: <https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search>. Mã số bí mật: A1SOB3L6WQLTF0U.